

Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 28 tháng 05 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST – HNGĐ ngày 25/12/2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Tô Văn M– sinh năm 1967

HKTT: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Vũ Thị D – sinh năm 1968

HKTT: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; điều 57; điều 58; điều 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện ly hôn và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tô Văn M và chị Vũ Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Quan hệ vợ chồng:** Anh Tô Văn M và chị Vũ Thị D thuận tình ly hôn.

*** Con chung:** Anh Tô Văn M và chị Vũ Thị D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Tô Văn M1, sinh năm 1990 và cháu Tô Thị Q, sinh năm 1992. Hiện nay, cháu M1 và cháu Q đã trưởng thành, ở với ai là tùy các cháu, anh M chị D không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Tài sản chung, công sức:** Ghi nhận việc anh M chị D tự nguyện phân chia tài sản chung của vợ chồng theo biên bản thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung, công sức của vợ chồng và đơn đề nghị Tòa án ghi nhận việc thỏa thuận tự nguyện phân chia tài sản chung, công sức của vợ chồng ngày 17/5/2019 mà các bên đã giao nộp cho Tòa án cụ thể:

- Chị Vũ Thị D được quyền sở hữu và sử dụng 01 mảnh đất ở có diện tích 247m² tại thửa số 88, tờ bản đồ số 01 được UBND huyện Việt Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Tô Văn M và Vũ Thị D, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04688 ngày 26/6/2008, thửa đất tại thôn Tĩnh Lộc, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Trên đất có 01 nhà ở 2 tầng.

- Anh Tô Văn M được quyền sở hữu và sử dụng 01 mảnh đất có diện tích 417,5m², thửa số 358, tờ bản đồ số 05, được UBND huyện Việt Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Tô Văn M và Vũ Thị D, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00541 ngày 20/6/2011, địa chỉ thửa đất tại thôn Tĩnh Lộc, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Trên đất có mấy gian chuồng lợn.

- Anh Tô Văn M có trách nhiệm trích chia công sức cho chị Vũ Thị D là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Thời hạn cuối cùng anh M phải thanh toán cho chị D số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) là ngày 31/12/2019 dương lịch.

***Công nợ, ruộng canh tác:** Anh Tô Văn M, chị Vũ Thị D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Án phí:** Anh Tô Văn M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Mai đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/05236 ngày 24/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

Hoàn trả anh M số tiền 22.650.000 đồng theo biên lai thu số AA/2012/05236 ngày 24/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên

